

Còn-Số n: Núi Yên Nghé Cửa HQ 406???

Lời Tác giả: Bài hồi ký này đã được chuyển thể từ những trải nghiệm và cảm xúc của tác giả về những ngày tháng sống và chiến đấu trên chiếc tàu HQ 406, bao gồm các bài viết có thể đã xảy ra trước và ngay trong những ngày cuối cùng của Miền Nam/VNCH về những tính chất của sự kiện, tác giả sẽ thêm các dữ kiện, chi tiết để bài viết cũng như tên tuổi nhân vật và địa danh thật sự có liên quan đến các bài viết trong bài hồi ký này; và coi đây như một đóng góp một phần nhỏ trong dòng chảy của lịch sử của HQ/VNCH trước kia.)

Hoàng-Sa NQT Mùa Đông năm 2000



Tôi nhận quy định chuyển đổi HQ 406, một chiếc thuyền nhỏ thu nhập Phân đội Chuyền vận BTL/Hạm đội Hải quân VNCH vào những ngày cuối cùng của cuộc chiến Việt Nam, sau một thời gian dài phục vụ tại biển. Tuy muộn màng so với một số bài báo đã dành trên cuộc đời hải quân của họ cho Hạm đội, đây là một cơ hội cho tôi để được trở lại với biển. Sự cống hiến và đức tính nhân ái từ thuở thiếu thời, đã giúp tôi vượt qua những trở ngại ban đầu. Chỉ sau một chuyến công tác thực địa tại Sài Gòn-Trà Nóc-Sài Gòn trên một chiếc thuyền nhỏ cùng lái, - chiếc HVH Hạm đội Hoàng Sa HQ 404 do HQ Th/ tá NTĐ khóa 11/HQ làm Hạm trưởng - tôi đã sống lại những ngày tháng trôi nổi của 7, 8 năm trước, bắt đầu cuộc đời đi với những người bạn đời một thuở HQ 406.

Đến nay, con người có những an bài, có những trùng hợp mà chính bản thân mình không thể đoán (dù qua khoa học hay tâm linh), không thể nào chấp nhận và cũng không mạnh mẽ để đối diện. Tôi tự hỏi bản thân mình đã chiêm nghiệm. Được biết nhiều về xu hướng HQ 406 ngay sau khi chiếc thuyền này về tới Việt Nam, 1963. Đây là chiếc Hải vận thuyền (loại tàu nhỏ LSM) thuộc Đệ II Thuyền Chi của Hoa Kỳ được coi là một chiếc thuyền và cùng với thuyền vận chuyển hàng của Hải quân VN. Tàu này được bàn giao tại Puget Sound Shipyard, thành phố Bremerton, Washington (nơi đã một lần được biết là thành phố số 1 của Hiệp hội các nhà sản xuất Hoa Kỳ), chỉ cách 40 phút chuyến phà tới Seattle, nơi gia đình tôi đã làm việc hai năm nay. Lần đầu tiên đem gia đình qua thăm vì nghĩ rằng Thiệt giáp-hạm là danh Missouri, nơi Nhật hoàng đã ký bản văn kiện đầu hàng vô điều kiện sau Đệ Nhị Thế chiến, trong khi đang trên bong cầu thả mìn một lần nữa trên các chiếc thuyền nhỏ mà xưa quen thuộc rải rác chung quanh, tôi liên tục ngay đến chiếc HQ 406. Ba mươi chín năm trước, đầu tiên trong cảng Bremerton này, một chiếc thuyền nhỏ bé mang danh hiệu của HQ VN, đang chờ một cuộc hành trình dài với một số người bạn bên kia bờ Đông của Thái Bình Dương. Hôm nay vô tình được trở lại nơi đây, ngay trước cửa biển của chiếc Hải vận thuyền của tôi đã được tái sinh. Tôi là Sĩ quan đầu tiên xuống với nó ngay sau ngày về nước và oái ăm thay cũng là với hạm trưởng sau cùng đã đưa chiếc thuyền nhỏ này với lòng biển, nơi an nghỉ cuối cùng! Cuộc sống quá khứ lung linh hiện tại, cảm xúc lòng biển hiện tại không thể nào ra, đã ít nhiều làm giảm đi cuộc vui của tôi ngày hôm đó. Sau này, một lần trở lại Bremerton với ít nhiều xúc cảm trong lòng khi nghĩ về quá khứ với hình ảnh của chiếc thuyền nhỏ không may. Tôi luôn cảm thấy là có cái gì run-rũy mình tại Seattle/Bremerton quanh năm mây mù và mưa gió này?

Lần này tôi trở lại HQ 406 sau khi bàn giao với người bạn thân đang khóa 10/HQ PĐS, bạn không-khí không nhàn-thoải-mái nhà. Ngày đầu khi nhìn qua thùy-thị-đoàn mới tôi, tôi chỉ thấy những nét đằm-chiêu trên khuôn mặt. Có lúc cười nhìn dài-dòng đã nhàn-hoàn quá nhiều đến tâm-tư và thân-phần con người. Để sống cá-nhân ngày càng khóc-khóc hơn. Nỗi lo-âu dằng-vực khôn nguôi; lo cho an-toàn của chính bạn-thân, lo cho sự ấm no của mái gia-đình. Còn gì mạnh hơn sự tàn-phá của nội-tâm, nên sau một thời-gian dài chỉ ngồi với sóng gió của biển khơi, với những rủi may của chiến-tranh sự hèn-nhiên đã mòn-mỏi đi nhiều. Bây giờ ngay cả bạn-thân tôi, chỉ còn nhàn-nhàn, chỉ có đức và tình-thần trách-nhiệm mà thôi. Vào thời điểm này hình như thời-cuộc có phần bất lợi cho chúng ta kể từ sau ngày Mỹ rút quân, trên bình-diện quốc-tế cũng như nội-bộ chính-trị Hoa-kỳ. Tại VN các mặt trận đang-dũng-mãnh-liệt hơn. Tin tưởng tuy vẫn dè-dặt gọi với những cuộc chiến Nam-Bắc đang có chiến sự phức-h tạp.

2 / 10

đều-luôn Mìn rút quân để đi lấy mặt trận ở phía Bắc Việt Nam để cam kết giữ mặt trận ở phía Nam, họ có chấp nhận mặt trận chính-phủ liên-hiệp tại Sài-gòn đang được thành lập hay không. Riêng quân-nhân HQ chúng tôi hiểu vì sao Mìn rút quân là mặt trận ở phía Nam vì lúc đó chúng tôi đang tiếp-nhận các tù-địch do HQ Hoa-kỳ chuyển giao và sự tiếp-mình để-mạnh mẽ hơn và bắt đầu chuyển-phòng sau đó. Cũng vào thời-kỳ hoàn-tất việc trang-bị HĐ3DP, cuộc chiến VN có thêm mặt trận khúc rẽ: để trả thù Bắc-Việt tăng-cường yểm-trụ Kmer Đỏ cũng như an-toàn sự-dòng các căn-camp trong nội-địa Cam-bốt, bắt đầu từ 18 tháng Ba 1970 máy bay Mìn bắt đầu rải bom các căn-camp tiếp-vấn này, và đến tháng Tư cùng năm Tổng-thống Nixon ra lệnh tấn-công Cam-bốt với mặt trận liên-lạc giữa hai nước Mìn Việt 30,000 quân. HQVN đóng vai trò khá quan-trọng trong chiến-dịch này vì sự xáo-dòng giòng sông chi-cơ của Cù-long cùng sự tiếp-vấn ở dòng-dòng và dòng sông này. Các tù-địch PCF của HĐ3DP lên đầu tiên để đem dùng trong cuộc hành-quân sông ngòi quy-mô này. Vì lòng Cù-long rộng thênh-thang nên các kinh-tế gia (PCF) có thể mua hàng và vận chuyển hàng đang cần ngoài biên giới. Nhật ngữ ngày đầu tham-dự, tôi được trao trách-nhiệm dùng đoàn PCF tuấn-tiêu mặt sông để biên-giới Tân-châu Huế-ng cho đến Net-lên sông sâu trong nội-địa Cam-bốt, kiểm soát ngăn chặn các ghe thuyền qua lại biên-giới. Sau đó được lệnh mang hàng đoàn PCF lên Nam-vang, tuấn-tiêu giữ an-ninh vùng cửa sông Nam-vang cho đến nhánh sông Tông-lê-sáp. Cũng nên biết cùng lúc đó có sự cấp-duyên (tàn-sát) người Việt sống tại Miền nên Chính-phủ VNCH cho tàu HQ (các HVH và DVH) lên Nam-vang chuyên-chở Việt-khẩu và nhân-c. Cuối tháng Tư 1970 vì áp-lực phía-nội trong nước quá mạnh như Quốc-hội Hoa-kỳ đã thông qua để-luân rút hàng quân Mìn ra khỏi liên-thở Cam-bốt. Tuy nhiên HK vẫn tiếp-tục yểm-trụ cuộc tấn-công, và đoàn PCF vì vậy vẫn ngày đêm tuấn-tiêu mặt sông để Nam-vang cho đến hết tháng 7/70. Thời-gian tại HĐ3DP, với sự phối-tá của HQ Đ/U An chúng tôi lúc đầu gặp rất nhiều khó-khẩn trong việc đào-tạo nhân-viên cho từng tù-địch. Lý-do vì chiến-dịch quá bé nhỏ so với tình-trạng biên giới nghiêm trọng thêm phải làm việc chung với thủy-thở đoàn quá quen sóng gió của HK, mặt sự liên-nhân-viên cấp dưới bỏ cuộc. Chiến-trình SCAT/TRP rồi cũng hoàn-tất thì mặt với Trung-tá khóa 7 HQ được cử ra giữ chức CHT nội-địa và tôi được bổ-nhiệm về Sài-gòn làm Trưởng-phòng Tru-huấn BTL/HQ. Nay thì quân-đội Mìn đã trở thành hình-nh của quá-kh, chiến-tranh đang lúc chín mùi. Nhật ngữ chuyển hành-chuyển quân-c, đến-dịch và binh-sĩ càng đến-dịch gặp rút. Với bên được ít ngày thì lại bắt đầu m trở lại giới-nghiêm thành thử không được mấy cho nên gia-đình. Mìn vì vậy nhà chờ trông chờ vào nội ngữ nội-tri quán-xuyến.

Hôm mặt trận miền Trung để về, dân Huế chuyển vào Đà-nẵng để đáp tàu buôn Hoa-kỳ vào miền Nam lánh nạn. Nhật ngữ người dân thành phố lúc đó, có mặt sự thân-thuật của tôi, không còn là chuyện nào khác, chỉ biết cuộc sống tiếp theo lần sóng gió -nạn. Họ tin-tưởng rằng miền Nam là thành-lũy cuối cùng không thể nào bị thất-thở được. Tôi còn rất nhiều bà con họ-hàng, bạn-bè, người thân thuộc họ trở về Huế, và có mặt dĩ-vãng vô-vấn buồn vui sự sống chết đó - thuở thiêu-thở sự sống ở vùng quê, rồi lên thuyền họ cho đến ngày gia nhập Hải-quân. Huế, nơi đã tiếp-tôi bắt đầu nhận giữ chức em-đầu di-u-vấn, nơi có những tình nguyền-thời-không thể ngu-n-cử cho những bài thơ tình của tôi sau này. Để a-danh Huế, dĩ-vãng thiêu-thở đó đã mặt. Bên-cạnh mặt Huế khi tôi xót-xa vô cùng. HQ 406, cho đến giờ phút này chỉ hoạt-động ở phía ngoài của lãnh-thở miền Nam, và sau nhận chuyển công-tác liên-tiếp Sài-gòn-Năm-căn, Sài-gòn-Cố-nh, Sài-gòn-An-thở; được lệnh ra Nha-trang để tiếp-tiếp Trung-tâm Huấn-luyện Hải-quân, chỉ khóa SVSQ/HQ cuối cùng về Sài-gòn. Mặt cuộc tiếp-tiếp vô cùng hấp-dẫn, rồi m-rời và cảng thành đã lưu lại trong tôi nhiều ray-rét không yên. Đêm đó tàu cập cầu ngay trước mặt TTHL/HQ; ngoài quân-nhân HQ lên tàu còn có mặt phái-đoàn tôn-giáo do về Dân-cố Nha-trang

(cũng là vợ thùy cũ của tôi lúc còn ở quân-trung) nhớ cho quá-giang. Vợ Sĩ-quan HQ thâm-niên hiên-diện lúc bấy giờ tôi Nha-trang nhớ tởm nhả ra nhả cho tôi là không được c ch phái-đoàn dân-s. Số đông cơ kéo dài tới lúc trở lại thớt s m tới và n không ngã-ngũ. Vì lo ngại n c th y-tri u xu ng th p, tàu khó lui ra, vì nóng lòng về Sài-gòn, tôi đã quyết-định rời i c u. Trở lại s p t i h n, trong lúc tàu lui ra m c đ u không còn th y gì trên b nh ng còn nghe đ c nh ng l i nói v ng theo, và nh ng l i này nh nh ng lát dao đâm vào thiên-lồ ng của tôi, thiên-lồ ng của m t ng i b t-l c tr c các th -l c, tr c hoàn-c nh và trong m t giây phút nào đó s đúng hay sai ch là cái ch p m t mà thôi - tôi t an-i r ng m i th m c nh đ u do chi n-tranh gây ra. Tiếp theo là m t cu c tr t-thoái n a t i v nh Cam-ranh, l i m t c nh h t-hải và ch n-r n tái-diện. Trái v i khung c nh h n đ n ngay c u tàu, chung quanh đây hình nh v n bình yên t -t i, lòng v nh v n l ng-l và trong xanh thăm-th m, nh ng d y núi cao ng t hùng-vĩ v n nghìn đ i bao-b c che-ch v nh Cam-ranh. Nh ng ai đã t ng ghé b n Cam-ranh, đã t ng bỏ ra nh ng giây phút chùng mình hòa nh p vào c nh trí thiên-nhiên này m i th y c m n T o-hóa đã ban cho VN yêu-d u của chúng ta m t b c h a s n-th y tuy t-v i. Sau chuy n này tàu l i đ c bi t phái ra Trung, đ c đ t đ i s x -đ ng của V2DH và tr c-ti p nh n l nh của v T -l nh-Phó Vùng, ho t-đ ng quanh vùng bi n Nha-trang tr vào. Lúc đó Hu Đà-n ng đã th t-thủ, Nha-trang đang h p-h i. Ngoài nhi m-v h i-hành tu n-ti u và ch nh ng bi n-c m i, ch c ch c l i ph i g i nhi m-s phòng-không vì có tin phãn-l c-c MIG của B c-vi t có th th c sâu xu ng t i không-ph n Nha-trang. Căng-th ng r i l i căng-th ng su t 24 ti ng đ ng h m i ngày.

R i giờ phút đầu th ng đã đ n: đó là ngày mi n Nam m t thêm Nha-trang, và tôi là m t trong nh ng ch ng-nhân của giờ phút đó. HQ 406 cùng m t s chi n-h m b n n m không xa bãi bi n, còn nghe đ c nh ng ti ng kêu c u của nh ng ng i đang li u ch t l i bì-bõm đ i n c. Trở lại s p t i h n, nhìn vào thành-ph th y l p-lánh ch này ch kia có ánh l a cháy, th nh tho ng còn ti ng n l n v ng ra. Không nhìn th y đ c gì nh ng tôi có th hình-dung đ c c nh hoang-mang, h n-đ n và s -hải cùng c c của những ng i tìm cách thoát thân. Khi r i Nha-thành, n i tôi đã s ng hai năm tuy v t-vã h c t p nh ng khá êm-đ m và đ y nh ng k -ni m, n i đã rèn luy n tôi t m t th -sinh y u-đu i nh nhà thành m t quân-nhân r n ch c t -l p, trang-b cho tôi m t s v n hàng-h i căn-b n đ giúp tôi làm nên s -nghi p sau này; tôi đ c nghe trên máy vô-tuy n l i già-t đ u-đ n của m t ng i b n l i. Chúng tôi đã t ng ph c-v cùng đ n-v , đã t ng dùng chung m t chi c jeep v i hai bà v ng i băng sau đi v m i ngày khi còn ở Sài-gòn. Đó là th i-gian cu i năm 70, HQ Trung-tá HNL khoá 9/HQ đ c đ -c gi ch c-v tr ng-phòng Nghiên-hu n thu c Kh i Quân-Hu n BTL/HQ v a đ c thành-l p, đ i quy n của v Tham-m u-phó Quân-hu n đ u tiên là HQ Đ/T BHT. G i là Phòng nh ng th t ra chúng tôi ch chi m 2 cái bàn làm vi c của 2 Tr ng Ban của Phòng QH cũ còn l i; th m chí ch có m t chi c xe jeep cho 2 chúng tôi lúc đ u dùng chung. T ch s -sinh đó chúng tôi đã giúp t o đ ng nên Kh i QH sau này, có riêng m t Trung-tâm Tr -hu n đ c HK trang-b đ y đ v i các c -s phiên-d ch, đánh máy, phim-nh, và máy-móc n-loát dùng in các sách k -thu t dùng cho toàn HQVN. Lâu sau này m i đ c bi t anh HNL đã tu n-ti t khi đ ch vào thành-ph , đ l i m t n i đau bu n vô h n cho nh ng b n-bè còn l i. Đoàn tàu r i xu ng h i-ph n Phan-rang, và khi Phan-rang s p th t-th , tôi đ c l nh g p rút v c p c u Quân-căng Vũng-t u. Hàng nh p h m là 300 C nh-sát dã-chi n đ đ nh ch ra đ phòng v th -xã Phan-rang. Đ c bi t chuy n công-tác này khá đ c-bi t và quan-tr ng, nên tôi cũng th n-tr ng chu n-b chu-đáo. Cu c hành-quân th t c p bách nên t u ph i r i b n và h i-hành đêm đ sáng mai vào ùi bãi s m. Nh ng khi HQ 406 ra đ n h i-ph n Phan-rang chu n-b đ

quân thì được c lập nh hũy-bổ. Sau này mới biết ra là thời gian đã quá trễ. Được biết cuội c h p bí-mật của các v ch -huy thu c B T -l nh Ti n-ph ng đã b phá v , có hai v t ng đã b b t. Cũng được biết cuội c h p kh n-c p là đ t p-trung ti m-l c còn l i h u c -th t vĩ-tuy n 13 vô Nam, dành lãnh-th t Qu ng-tr vào đây cho MTGPMN nh m t vấn bài th ng-th o cuội cùng, nh ng c c-di n hoàn toàn thay đ i khi B c-vi t th a th ng chỉ m tr n mi n Nam.

Tr l i Vũng-tàu đ quân, l i đ c l nh đi ti p Năm-căn tri t-thoái bênh-sĩ. Nh ng chuy n đi Năm-căn của l i t u bi n bình-th ng đã là nguy-hi m vì giòng sông h p, t u l i k nh-càng r t d làm m c-tiêu cho h a-ti n đ ch, nay trong th i-k nóng b ng này l i càng nguy-hi m h n. Hôm r i Năm-căn, cũng là l n cuội cùng g p v T -l nh V5DH, HQ Đ i-tá NVM, tôi có yêu-c u cho giang-đ nh khai-quang đ c hai bên b sông bu i chi u tr c khi t u ra kh i. T u h i-hành đêm, đèn đu c t t ngóm ch còn l p-lánh màn nh radar m u l c. Chi n-h m đã s n-sàng trong nhi m-s tác-chi n. Khi ch còn m t ph n ba đ ng ra t i c a bi n, quan-sát viên báo cáo có ánh l a l p-lòe trên b phía h u ng n. G i máy v BTL/V5DH xin xác nh n b n hay thù và n u c n xin cho tác-x , và đ c cho bi t đó có th là Đ a-ph ng-quân. B t ng ngay khi HQ 406 v a đ n ngang t m của đóm l a, ba lu n sáng t phía t -ng n bay v t ra t u, lúc đó không còn nghe gì ngoài ti ng n r n của 2 M60 trên đài ch -huy cùng t t c đ i-bác 20mm quanh t u. Ch ng giây sau, có ti ng la t phòng lái báo cáo: phòng lái/radar b trúng h a-ti n t t c đ u b th ng, xin HT cho ng i xu ng c m tay lái, đ ng th i tôi th y mũi t u b t v phía ph i và đang t t ti n sát vào b . B o m t SQ đ ng c nh t c-t c xu ng c m tay lái và trong giây phút sinh-t đó, chúng tôi đã đ a đ c con t u tr l i gi a giòng sông, ra kh i n i b t n-công. K t-qu chi n-h m b trúng hai h a-ti n đ ch: m t t mũi gây th ng tích cho m t s binh-sĩ quá-giang, m t trúng ngay phòng lái đ n ngã t t c nhân-viên V n-chuy n và radar có nhi m-s đ đó. Sau m y ti ng đ ng h cặng-th ng, v i s c -g ng v t b c của v H m-phó (Đ/U T U) và th y-th -đoàn HQ 406, chúng tôi đã đ a chi n-h m ra kh i c a B -đ . Tôi xin Saigon cho tãi-th ng ho c cho l nh tr v ngay. Không đ c đáp ng m t yêu-c u nào còn đ c l nh ti p-t c chuy n h i-hành ra An-th i, Phú-qu c.

Đây là nh ng ngày gi a tháng T 75, nh ng ngày th t h p-h i của mi n Nam, nh ng ngày mang nhi u xáo tr n cho tâm-tr ng và s suy-t ng của tôi. Ng i đi xa ng m-ngùi cho thân-ph n mình, cho v n s của đ t n c khi t n m t ch ng-ki n nh ng c nh tan-th ng của nh ng ph n đ t đã m t; ngày đêm lo l ng cho gia-đình, không bi t có v k p đ đ c c c nh hay đ a đ c ng i thân đi lánh n n?. Lòng d của k l i ch c trăm ngàn l n r i-r m h n, lo s khi th y chung quanh hàng xóm s a-so n b nhà ra đi; ch ng con mình thì gi này không bi t đang l u-l c ở đâu?. Trăm nghìn nghi-v n đó đ n-v t tôi không ít. Đ u óc lúc này quá n ng-n và ăm-p không còn ch đ nghĩ-ng i thêm. Đi u tr c m t là ph i lo cho nh ng ng i đang có m t trên tàu; và nh t là cho s an-toàn lành-l n của con tàu. H bây gi cũng nh tôi, có cùng m t tâm-tr ng r m-r i, mang cùng nh ng lo âu và đ u có gánh n ang gia-đình. May m n thay ngoài n a con ng i tình c m y u đ u i của tôi, n a ph n còn l i luôn luôn nh c-nh tôi r ng "mình đang mang trách-nhi m, mình ph i minh-m n ph i đ y ngh -l c" đ đ a chi n-h m v t i b n bình-yên, vì hàng trăm ng i có m t hôm nay, và v con cha m của h nhà cũng đang trông c y vào chi c HQ 406.

Nói v s m nh đ i, có nh ng huy n-bý mà tôi v n tin t thu nh . H i còn v i m t t i m t làng quê c nh phi-tr ng Phú-bài Hu , tr c m t là sông n c bao-b c mệnh-mông. Ngày ngày sau gi h c tôi th ng c m c n câu mi t-mài t b này t i vũng kia. M t ngày n m tôi nh

một thầy bói coi tôi nói cho tôi. Thầy nói đoán rằng tuổi tôi mệnh Thổ kỵ phạm nước, nhất là không được qua sông đi đò. Thế đó bà lo-lắng ra một mẻ i lớn tôi bén-mãng câu cá ven sông. Đến lúc lên thuyền hôm 1949/50, trường trung-học đổ-nhất cấp nếm bên kia huyện-ngũn sông Hối ng, mỗi ngày học trò phía bên này Núi-thành phố đi đò 2 chuyến qua vịnh, vì cầu Trừng-ng-tiến bị gãy sau khi Pháp trở lại VN sau 1945. Đi này khi nếm tôi càng lo-lắng hơn. Sau mấy năm miệt-mải với nhữn học lớn thi-cấp m trường, tôi vẫn còn là một thầy-sinh bịch đi nếm. Vào đầu niên-khoá năm thứ hai ở vịnh đổ-i-học Huế, sau hai lần thi trượt vào trường Quốc-gia số-phẩm và giỏi m trường trở thành một giáo-sư Văn-văn, một nhà thơ nghèo tan theo mây khói; tôi theo chân ngườ i bạn vào Đà-nẵng đổ quân. Đó là vào cuối năm 1959 và đây là một chốn lả nát lòng vì tôi phạm xa ngườ i già, xa thành-phố đã ép-ủ tôi bưng nhữn học giỏi m đổ p và huy-n-bí nhữn cuội c sông hữn ngày của nó. Khi m tôi biết quy-tiến nh tôi ra đi, nhất là tôi đi đăng vào Hối-Quân thì ngườ i chếm s-n-s và sau đó tiến tôi toàn bưng nếm m. Tôi cũng đau lòng không ít. Bưng đi một thầy gian số quân-trường, một hôm nhữn đổ c thầy của m tôi. Bịch thầy cộm và khi m ra tôi thầy có một vết l: một tí gầy dài m u vàng ươm, trên đó nhữn học chếm đổ lũng nhữn đổ u trịn thầy xa. Trong thời m tôi đổ n-dò rớt k. Ngườ i nói rằng đây là lá bùa hữn thân, nó sẽ bịch o-v tôi suýt đổ i chếm chếm vớ i sóng gió, gộm m đổ n, rũi-may. Chiếm c bùa đổ c x p s n g n thành hình tam-giác nhét đổ c vào ví. Sau đó tôi luôn mang theo canh-cánh bên mình. Hôm nay sau khi đổ a đổ c HQ 406 ra vùng biển an-toàn, tôi nhữn lả i chiêm bùa hữn-m nh của m tôi, vẫn nếm yên trong ví. Hối-tiến đổ ch thu c lo i xuyên phá. Sau khi xuyên thủng vách thép thép nhứt, một trong ba hối-tiến đã phá nếm thành tàu thép hai cửa phòng lái. Chếm phi đổ n đổ ch nếm chếm cách chếm tôi đổ ng trên đài chếm-huy chếm a đổ y nếm a thếm c. Nêu đổ ch đã nâng tếm nhếm lên một phếm nào đó của m t ly thì không biết nhữn gì đã xảy ra. 5 phút chót này chếm không ai cếm đổ c ai, chếm mình lo cho tính m ng cũng nhữn chếm n-hếm của mình mà thôi. Tôi chếm biết đổ i n lòng ngườ i m bao-la và thếm khếm n-vái cho ngườ i xa cũng đổ c an-bình.

Tàu ở bãi An-thới ngày hôm đó. Thớt không ng m t c nh xô-b nhữn nhíp đang x y ra đây. Đổ o Phú-qu c đổ c chếm làm trỏ i t-n n cho dân mi n Trung chếm y vào đây. Nhữn học chiêm c máy bay quân-s caribu có l cửa Úc hữn cánh liên-t c mang đổ c u-tr t thếm-gi i bên ngoài. Chiếm c thếm ng-thuy n khếm l cửa Hoa-k c p ngay c u tàu An-thới. Đoàn ngườ i tay xách tay mang nếm đuôi nhau lên b. Đoàn xe GMC quân-đỏ i chếm hàng, chếm dân tếm-n n, nếm dài ngo n-nguồ đi vớ phía chân đổ i đổ l i m t mãnh trỏ i đổ y cát bới. Một bi n-c b t thếm ng đã xảy ra t i đây: đổ c tin trếm c đây rếm trên nhữn tàu Hoa-k chếm dân mi n Trung vào Nam, có m t thi u-s c p bóc vàng bịch, hếm-hi p và đánh đổ p ngườ i dân vô t i, nên có m t tòa-án đã-chiếm đổ c thi t-l p t i chếm. Quanh chiêm c bàn nhữn kê trên cát cùng vớ i vớ T-l nh V4DH có m y vớ khác tôi không rả là ai. K t-qu m t s vàng bịch đổ c moi ra, có vài ba tên b đem ra x b n, m i vớ c x y ra chếm cách chếm HQ 406 ửi bãi 5, 7 chếm thếm c. Tôi vô-tình chếm ng ki n đổ c nhữn gì đã x y ra ngày hôm đó. Nghe tiếng súng nếm và thếm thân ngườ i g c xu ng lòng tôi nhữn trùng l i vớ i nhữn học bào-chếm a đổ t an-i mình: trong thếm bu i chiêm n-tranh lo n-l c, m ng con ngườ i đổ u có t i hay không có t i cũng nhữn nhau rả nhữn bèo, x y ra m i nếm i, trong m i b i-c nh và trong m i nguyên-nhân.

Trong khi chếm hoàn-t t vớ c xu ng hàng, ngườ i và quân-đỏ ng, m t mình trên đài chếm huy vớ i giồng tếm-tếm ng vớ t n Saigon, nếm m, vớ và hai con tôi còn ở đó, đang phếm-phùng chếm đổ i. Tôi chếm c m i ngườ i trên tàu cũng mang cùng m t tâm-s nh tôi. Tôi mu n bày tếm nếm-ni m lo-âu đó nhữn học không thếm đổ c. Tôi đang cộm vớ n-m nh của chiêm n-hếm, tôi phạm i gây nếm i hếm ni m tin, tôi phạm i đổ a tàu vớ t i b n bình-yên. Đôi khi m t ý-nghĩ đen tếm i chếm t đổ n: nếm có gì tr c-tr đổ c

đồng ng, tàu không vđ đđc hay vđ quá trđ thì sao. Tôi không dám nghĩ-ngđ i thêm nđ a. Hít mđ t hđ i gió biđ n thđ t dài cho tâm-tđ nhđ nhđ m trđ đđ i, tôi đích-thân kiđ m-đđđ m nhđ ng an-toàn cđ n-thđ t trđ đ c khi rđ i Phú-quđ c, vì tôi biđ t chuyđ n trđ vđ này vô cùng quan-trđ ng cho đđ i tôi, cho gia-đình và tđ t cđ nhđ ng ai đang có mđ t trên tàu.

Nhđ đđ i trđ đ c khi rđ i Saigon vào nhđ ng ngày cuđ i của tháng Ba 75, tôi đã cđ m-nhđ n có mđ t cái gì đđ n lao sđ p xđ y ra, đã thđ y đđ đ c sđ hđ i-hđ ra đi của ngđ đ i dân thđ -đđ qua sđ sđ m-sđ a va-li, áo quđ n và đđ nđ trang sang trđ ng. Lúc sđ p rđ i cđ ng Cđ u xa-đđ tôi đã chđ ng kiđ n mđ t cđ nh di-tđ n rđ n-rđ p, hođng-hđ t xđ y ra ngay tđ i cđ u tàu này, cách chđ HQ 406 đang đđ y hàng năm mđ đ i thđ đ c. đđ vào thđ i-đđđ m đó, đđ i vđ i thuđ -thđ -đoàn chúng tôi công-vđ vđ n nhđ thđ đ ng-đđ . Tđ ng đoàn ngđ đ i lđ -đđ t chen chúc nhau xuđ ng chiđ c thđ đ ng-thuyđ n khđ ng-đđ President Lines của Mđ đđ rđ i khđ i VN. Xe hđ i xe gđ ng máy vô chđ vđ t bđ a-bđi trên bđ n tàu. Nhđ ng chiđ c thđ đ ng-thuyđ n này tôi đã thđ y nhan-nhđ n quanh hđ i-phđ n VN trđ đ c đây, có đđ đã đđ đ c chính-phđ Mđ thuê đđ sđ n-sàng chuyđn-chđ và vđ t dân tđ -nđ n. Trong đđm ngđ đ i xuđ ng tàu hôm đó có cđ mđ t sđ quân-nhđn mà tôi đã quen biđ t. Nghđ tđ i đây tôi vô cùng lo sđ thì ra hiđ m-hđ a sđ p-đđ của miđ n Nam sđ p tđ i đã đđ đ c tiên-liđ u, và nhđ ng ngđ đ i đang phđ c-vđ cùng hàng-ngũ nhđ mình đã ra đi; trong lúc đó, giđ này mình còn lđnh-đđnh trong vđ nh Thái-lan chđ a biđ t ngày vđ !

Đđ quân đđ Vũng-tàu trđ đ c khi vđ tđ i Saigon vào giđ phút cuđ i, chđ kđ p đđ sđ m-sđ a thđ c-phđ m, đđ đđ t-vđ t của con nđt phòng xa cho hai đđ a con còn thđ , và sau đó đđ a gia-đình, bđ n ngđ đ i, xuđ ng tàu ra khđ i vào 11 giđ đđm 29 tháng Tđ 75, theo đoàn tàu di-tđ n HQ VN. Đi trên chuyđ n tàu đđm đó có rđ t nhiđ u vđ niđn-trđ đ ng và bđ n-bđ trong quân-chđ ng, trong đó có vđ sau này là thuyđ n-trđ đ ng của chiđ c tàu VNTT trđ vđ . đđ chđ ng mđ t hai ngày gì đó ngoài khđ i VN và chđ ng kiđ n cđ nh tđ ng đoàn tàu ghe nhđ tđ bđ tđ a ra, rđ i ngđ đ i rđ i xuđ ng biđ n, rđ i ghe tàu chìm xđ y ra tđ ng giđ . Mđ t đđ n bđ t chđ t nhìn vđ phđ a đđ ng-bđ ng Cđ u-long, tđ chân trđ i xuđ t hiđ n nhđ mđ t đđm mây đđn nhđ ng đđ n đđ n hiđ n ra là hàng chđ c chđ c phi-cđ trđ c-thđng, có đđ tđ phi-trđ đ ng Trà-nóc, tiđ n vđ mđ t chiđ c mđ u-hđ m của HQ Hoa-kđ , nhđ ng không hiđ u tđ i sao lúc ra gđ n đđ n nđ i bđ ng nhiđn thđ y rđ i-rđ t xuđ ng biđ n nhđ sung rđ ng, cũng có chiđ c hđ đđ đ c trên bong tàu, tôi cũng chđ ng còn đđ u óc đđ tìm hiđ u tđ i sao.

Cũng không nhđ rđ là đđ n ngày thđ mđ y, tôi đđ đ c báo-cáo là mđ t máy chđnh của tàu bđ t-khđ n-dđ ng, vđ y là chiđ n-hđ m chđ chđ y vđ i mđ t máy chđnh và mđ t máy đđđ n, vì trong chuyđ n công-tác cuđ i cùng vđ a rđ i mđ t máy đđđ n đã chđ t. Lúc rđ i Sđigon mđ t sđ SQ cđ -khđ thđm-niđn di-tđ n tình-nguyđ n tức trđ c đđ phòng máy, phòng khi nhđn-viđn cđ -khđ bđ tàu vào giđ phút chót. Khi tôi báo-cáo lên vđ Tđ -đđ nh "Hđ m-đđ i Di-tđ n" tình-trđ ng máy-móc của HQ 406 đđ xin giúp-đđ , thđ t bđ t ngđ và cũng rđ t xót-xa, tôi đđ đ c đđ nh "bđ tàu", chuyđ n ngđ đ i lên mđ t chiđ n-hđ m bđ n, sau đó đđnh đđ m HQ 406. Lúc đó chđ biđ t thi-hđnh đđ nh, tôi cđ p vào mđ t chuyđ n-vđ n hđ m khđc đđ n hđ n (chiđ c DVH Cam-Ranh HQ 500). đđ đđ i sau cùng vđ i mđ t vđi nhđn-viđn cđ n-thđ t đđ lo thiđu-hủy tài-liđ u mđ t mã, phá-hủy máy-móc truyđ n-tin, và sau cùng mđ tđ t cđ nhđ ng valves chính đđ đ i hđ m tàu đđ cho nđ đ c biđ n tràn vô. Rđ i tđ u sau cùng vđ i mđ t tâm-trđ ng chưa xót nhđ ng không thiđ u mđ a-mai. Tôi không đđ đ c cái anh-hùng, lòng can-đđ m, hay đđ trong mđ t cđ nh huđ ng của vđ thuyđ n-trđ đ ng chìm theo tàu nhđ đã tđ ng thđ y trong phim đđ nh hay đđ ch-sđ . Khi đđ đ c tháo giđy cho tàu tđ trôi đi, tôi không nhìn đđ i HQ 406 đđ n cuđ i, đi thđ ng vào phòng ăn SQ của chiđ c HQ 500 đđ gđ p đđ i gia-đình. Sau đó có nghe tiđ ng đđ a-bác nđ và ngđ đ i ta nói đđ i là mđ t vđi tàu nào đó đã bđ n theo nhđ ng phát súng ân-huđ cuđ i cùng.

Bây giờ trở thành một quân-nhân không còn trách-nhiệm, một tên lính chí n không có bất chí n-trở ng, một kẻ mọt tàu, và một người đang mọt quê-hố ng; tôi có thì giờ suy-nghĩ mông lung. Thở ra chiếc HQ 406 không đáng bẻ đánh chìm, vốn có thể theo hòm-đi chớ y tị n tị c chớ n, nếu tôi biết trước c đợc n tị n là Subic Bay không còn bao xa; nếu tôi biết t lo li u l y v.v... Mẹ, và hai con đợc dành một chỗ kho ng chớ ng thợc vuông trong phòng ăn SQ. May-một thay nhợ ng ngày hôm đó trở i trong biển lợ ng chớ a tợ ng thợ y. Ban đêm tôi chỉ m một chớ n m trên boong tàu, nghợ ch m t nhìn trở i. Trở i càng thăm-thợ m càng lợ p-lánh vớ i bao nhiêu vì sao, thì lòng tôi lợ i càng cợ n rạo, tợ ng lại tôi lợ i càng muôn vàn mù-m t. Nghĩ cũng tợ c cợ i, bợ y tám năm trước c đây khi giờ chớ c hòm-phó của chiếc chí n-hòm này, cùng sợ ng hai ba năm trở i mình đâu dờ m t ngày nào đó mình lợ i đợc n m trên boong của nó nghợ ch m t nhìn trở i nhợ hôm nay, vớ i thân-phợ n của m t khách quá-giang. Càng nghĩ lợ i càng xót-xa. Âu cũng là m t sợ sợ p-đợ t của sợ m nh.

Trong biển Nam-hợ i lúc này ngoài đoàn tàu đi-tợ n của HQVN nhan-nhợ n đợ loợ i các chiếc n-hòm của HQHK. Sau mợ y ngày quanh-quợ n gợ n duyên-hợ i VN vớ i chớ ý vớ t thêm tợ u và ngợ i đi-tợ n, đoàn tàu tợ n gợ n cợ ng Subic nhợ ng không đợc cho vào vì chính-phợ Phi sợ có nhợ ng rợ c-rợ i ngoợ i-giao vớ i chính-phợ Cợ ng-sợ n VN sau này. Lợ i loanh-quanh thêm mợ y ngày trên biển vớ i nhợ ng tâm-trợ ng bợ n loợ n hợ n. Đợ n m t hôm thợ y các tợ u-đợ nh của HQ Hoa-kợ ra cợ p vào các chiếc n-hòm VN, sợ n lợ i các tên hiợ u và sợ tợ u thành của HQ/HK, và sau đó có lợ hợ c VN và thợ ng cợ của Mợ. Các quân-nhân HQ/VN chúng tôi tham-dợ đợng-đợ buợ i lợ rợ t cợ m-đợ ng và đau-xót này, sau đó chúng tôi đã cợ i bợ các bợ quân-phợ c đợ thay vào bợ ng các y-phợ c do cợ -quan tợ -nợ n ở Subic phát cho; và ngay cùng ngày hôm đó tôi cùng gia-đình đợc đợ a xuợ ng hòm chớ a hàng của m t thợ ng-thuyợ n đợ bợ t đợ u cuợ c hành-trình tợ -nợ n sang đảo Guam.

Đây là m t khúc rợ đau thợ ng của lợ ch-sợ VN cũng nhợ của đợ i tôi. Rợ i bợ t đợ u cuợ c sợ ng của ngợ i dẫn tợ -nợ n tợ i Orote Point thuợ c đợ o Guam. Ở trong nhợ ng chiếc lợ u vĩ-vĩ-đợ i mợ u ô-liu, ngày ngày sợ p hàng đợ lợ nh cợ m ba bợ a, hoợ c đợ làm thợ -tợ c giợ y tợ. Có hôm đợ ng lâu trong hàng dài chợ lợ nh m t phợ n ăn, đợ i chân cát nóng bỏng và trên đợ u m t trở i nhiợ t-đợ i chói chang, trí óc tôi bợ ng trôi nợ i vớ vớ i dĩ-vãng của 8 năm trước c đây khi còn là HP của chiếc Đợ ng-vợ n-hòm Cam-ranh (mà tôi đã quá giang tợ i Subic sau khi đánh chìm HQ 406) đang nợ m ở tợ i Hợ i-xợ ng Guam (cũng nợ m trong phợ m-vi của Orote Point này). Sợ ng tợ i Guam gợ n m t năm dài, tôi đã quá quen-thuợ c cợ nh-trí nợ i đây, đã qua lợ i lợ m lợ n khu đợ i cát lợ m-chợ m nợ i tôi đang đợ ng chợ lợ nh cợ m, đợ tợ i m t bãi tợ m gợ n đó; đâu ngợ 8 năm sau tôi lợ i đợ ng nợ i đây vớ i thân-phợ n của m t ngợ i tợ -nợ n, chợ nhìn thợ -giợ i bên ngoài xuyên qua hàng rào kợ m gai! Gợ n m t tháng sợ ng ở đây, chợ t-vợ t tranh giành vớ i mợ i ngợ i sợ p hàng làm giợ y xuợ t trở i, gia-đình tôi cuợ i cùng đã ra khợ i Guam sau khi trở i 8 của tôi bợ giợ i tợ a vì không đợ sợ ngợ i đợ nh cợ. Trong thợ i-gian m t tháng ngợ n-ngợ i sợ ng ở đây thợ t ra dài vô-tợ n đợ i vớ i đợ i tôi. Tâm-hợ n bợ n-loợ n xao-xuyợ n bợ i các biợ n-cợ đau-thợ ng vớ a qua lợ i bợ thợ -thách bợ i m t điợ n-biợ n đau lòng xợ y ra tợ i nợ i đây. Sợ là có m t sợ lợ n ngợ i tợ -nợ n muợ n trở vớ VN vì rợ t nhiợ u lý-do nên giợ i-chợ c ở đây đã cho thiợ t-lợ p m t trở i biợ t-lợ p, có quân-cợ nh canh-gát nghiêm-nhợ t. Trong sợ ngợ i này có bợ n-bờ của tôi và m t sợ nhợ n-viợ n của HQ 406 mà lúc ra đi tôi đã không cho hợ biợ t trước c m t ngày tợ u phợ i đi-tợ n. Và tôi biợ t rợ quyợ t-đợ nh của nhợ ng ngợ i này là vì gánh nợ ng gia-đình. Nếu đợ t trở ng-hợ p mình vào hợ lúc đó không ai dám chợ c là sợ phợ i xợ -sợ ra làm sao. Mợ y năm gợ n đây trên Seattle này tôi có quen và hay tâm-tợ ng vớ i m t vợ mợ i sang Mợ 5,6 năm gợ n đây theo điợ n HO. Ông là m t cợ u Tr/Tá Không-quân trước c

75 là phi-công trậ c-thắng riêng của vậ Đới-từ ng Tờ ng TMT/QLVNCH. Trong nhậ ng ngày cuộ i ông ta đã lái trậ c-thắng đờ a đờ c nhiệ u vậ tờ ng-lãnh ra tờ u của hờ m-đờ i Mờ, ông đã đờ n Guam, sang tờ i đảo Wake và cuộ i cùng trậ lờ i Guam đờ theo chuyệ n tờ u đờ nh-mờ nh Thờ ng-tín trậ lờ i VN. Chúng tôi thờ ng kờ t-luậ n câu chuyệ n: âu cũng là đờ nh-mờ nh. Có đờ u có ngườ i trậ giá chờ đờ nh-mờ nh quá mờ c-mỡ!

Đờ c chuyệ n sang Trậ i Tờ -nờ n Camp Pendleton, miệ n Nam California, đờ i sờ ng ăn đờ c cấ-thiệ n sung-sờ ng hờ n nhiệ u. Sau mờ t vài tuậ n bờ ng tờ i đây, hai vậ chờ ng đờ c may mờ n thâu nhậ n vào làm cho mờ t tờ Tin-tờ c của trậ i, tờ Newsletter, song ngườ, phờ c-vậ ngườ i dân tờ -nờ n đang sờ ng trong trậ i(có lúc lên tờ i 45 ngàn ngườ i), vậ i lờ ng tờ i-thiệ u \$2.10 mờ t giờ. Cờ m thờ y rờ t phờ n-khờ i cho cuộ c sờ ng mờ i sờ p tờ l, và đó là lờ n đờ u tiên tôi cờ m thờ y vui sau hờ n 2 tháng nờ ng nờ bờ i các biệ n-cờ liên-tờ c xảy ra. Âu cũng nhậ vậ n-liệ ng kinh-nghiệ m của thờ i-gian xuộ t-bờ n và làm chờ bút Tờ p-San Quân-Huậ n HQ. Tòa-soậ n Newsletter nờ m cờ nh ngân-hàng ngườ i bờ o-trậ (Sponsors Bank) nên tôi có đờ p ghé lờ i hàng ngày đờ kiệ m kờ bờ o-trậ cho mình. Có mờ t đờ u không ai xui khiệ n gia-đình tôi lờ i chờ n Seattle làm nờ i đờ nh-cờ, kờ tờ tháng tám năm 75. Hai năm đờ u sờ ng đờ đây tôi chờ a dám biệ n thờ vậ VN vì sờ liên-lợ y cho thân-nhân bên nhà. Thờ i-gian đó VN, thân-nhân đờ c báo thờ y nói chiệ c tàu của HQ mang sỏ 406 bờ đánh chìm trôi vậ tờ p đờ o Côn-sỏ n nên đã lờ p bàn thờ cúng kiệ n cho gia-đình tôi vì cho rờ ng mờ i ngườ i đi trên chuyệ n tàu đêm đó cũng cùng chung sỏ-phờ n.

Rờ i nhậ ng ngày tháng đờ u xờ ngườ i quá bờ n-rờ n, phờ n công ăn việ c làm, phờ n con cái và phờ n đêm đêm cờ p sách đờ n trờ ng, tôi đã quên bờ ng đi con tàu HQ 406. Cho đờ n mờ t hôm cuộ i tuậ n đờ a gia-đình qua phà thăm việ ng chiệ c thiệ t-giáp-hờ m Missouri nờ m trong Hờ i-xờ ng Bremerton, tôi mờ i sỏ c nhậ tờ i chiệ c tàu cuộ i cùng trong cuộ c đờ l bờ nh-bờ ng trờ c đây của tôi. Ngay tờ i nờ i đây nó đã đờ c thay tên đờ i hờ thành Hờ i-vn-hờ m Hờ u-giang HQ 406. Cờ mờ t dĩ-vãng xa xờ a trậ lờ i vậ i nhậ ng tháng ngày cùng nhau lênh-đênh, nhậ ng giây phút sinh-tờ cờ n kờ. Tôi vậ n tờ hờ i hình nhậ có mờ t mẫnh-lợ c vô-hình nào run-rủi mình tờ i đây. Chờ n đi đờ nh-cờ tờ i miệ n Tây-Bờ c mờ a đờ m này chờ c-chờ n chờ ng phờ i là mờ t sỏ ngườ u hờ ng?

Sờ ng hờ n 23 năm tờ i thành-phờ Seattle tiệ u-bang Washington, hờ n cờ thờ i-gian trờ ng-thành mà tôi đã sỏ ng VN, kờ ra cũng khá êm-đờ m tuy có lúc buậ n hiu lờ nh lũng khi mùa Thu-Đông trậ lờ i. Nói tờ i Seattle tôi không khờ i mờ ng-tờ ng tờ i nhậ ng nờ i mà tôi đã sỏ ng, đã đi qua hờ i còn quờ nhà. Seattle là mờ t tờ ng-hờ p tuyệ t-vậ i giờ a Huậ, Đà-lợ t, và mờ t nờ i nào đó nờ m kờ cờ n bên bờ Nam-hờ i trên lãnh-thờ của VN thân-yêu chúng ta. Mùa mờ a đờ đây kéo dài lê-thê làm tôi nhậ Huậ khôn cùng, nhậ ng năm trung-hờ c, ngày ngày tờ i trờ ng vào trong lờ p mà áo quậ n còn tờ t sỏ ng nờ c mờ a. Nhậ ng mùa hè Seattle thờ t vô cùng tuyệ t đờ p. Cây cờ xanh tờ i, thông reo vi-vút, và biệ n hờ xanh biệ c khiệ n thành-phờ này đờ c mờ nh-danh là Emerald city. Nó hờ n Đà-lợ t của mình bờ i phờ n, không phờ i chờ có hờ và đờ i núi chờ p-chùng vậ i nhậ ng rờ ng thông bát-ngát, Seattle còn nờ m cờ nh mờ t con vậ nh rờ ng lờ n (Putget Sound) chờ y sâu vô đờ t liệ n tờ Thái-bình-dờ ng. Biệ n không mờ y khi có sóng lờ n, bình-yên và lờ ng-lợ quanh năm. Trờ c mờ t bên kia bờ vậ nh là đờ y Olympic hùng-vĩ vậ i tuyệ t phờ ngang đờ u, không gờ n mà cũng không quá xa chờ đờ khiệ n ngườ i nhìn có cái n-tờ ng là nhậ ng đờ nh núi tuyệ t đờ c treo lờ -lợ ng giờ a lờ ng chờ ng trậ i vào nhậ ng buậ i sáng sỏ m hay chiệ u tà có mây vậ t-vậ n lang thang. Nói không ngoa, Seattle là nờ i có đờ mờ i yậ u-tờ sỏ n-thờ y tuyệ t đờ p của mờ t bờ c hờ a Tờ u nờ i tiệ ng thờ i xờ a. Vậ i cái không-khí lành lờ nh và ngoài trậ i cờ n mờ a rờ-rích, ngườ i nhậ m-nhớ tách cà-phê Starbuck (cũng là sỏ n-phờ m của Seattle) thờ còn gờ thú-vậ hờ n. Tình thờ t mà nói ngoài

cái đẹp cái hay, thành-phố nào cũng có cái đẹp-thù của nó. Seattle đẹp c n i ti ng là n i t-át nh t của vùng Tây B c, đúng h n là c n c Hoa-k , v i nh ng ngày m a dài r u-rĩ tri n-miên.

Tôi thi t nghĩ h n hai th p-niên trôi qua cũng đủ làm li u thu c cho m i đi u b t h nh đã x y ra trên th -gian này l ng đ ng và d n-dà tr v trong tr ng-thái tĩnh-m ch của lãng-quên, nh ng tâm-t sao v n l n-v n nh ng n i đau ray-r t nh ng ngày tháng kiêu-hùng quá- kh . Cho t i gi phút này tôi v n không có đ c m t ngu n tin xác th c nào kh -đĩ ki m-ch ng đ bi t là con tàu 406 đang n m o Côn-s n hay m t n i nào đó. Th c ra trong thâm-tâm tôi, tôi v n th ng nhũ th m: c gì gi này chỉ c HQ 406 đ c n m sâu d i đáy của lòng Nam-h i, ch không ph i n i đ o Côn-s n. Nó đã th m l ng và nh n-n i ph c-v quê-h ng yêu-d u VN cho đ n nh ng giây phút cu i cùng của cu c chi n, thì nó cũng nh ng i b n cu i đ i của nó ch xin đ c m t ch n m th t êm-đ m th t tĩnh-m ch đ đ i đ i yên ngh ./.